

BIỆT DỊCH KINH TẠP A-HÀM

QUYỂN IV

TỤNG 1: Phần 4

63. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vua A-xà-thế nước Ma-kiết-đà, thống lĩnh bốn loại binh cùng vua Ba-tư-nặc, bày trận đại chiến.

Vua A-xà-thế con bà Vi-đề-hy phá tan quân đội của vua Ba-tư-nặc. Vua Ba-tư-nặc một mình một xe chạy thoát vào thành.

Bấy giờ các Tỳ-kheo vào thành khất thực, thấy sự việc ấy, sau khi thọ trai xong, rửa chân, đến gặp Đức Phật, lạy sát chân Ngài, rồi đứng qua một bên, bạch:

—Thưa Thế Tôn, sáng sớm chúng con vào thành khất thực, thấy vua A-xà-thế cùng vua Ba-tư-nặc đều thống lĩnh bốn loại binh, đánh nhau rất lớn. Bốn loại binh của vua Ba-tư-nặc bị phá tan, nhà vua một mình một xe chạy thoát vào thành.

Đức Thế Tôn nghe sự việc này, liền nói kệ:

*Thắng có nhiều kẻ thù
Bị thua khổ, không ngủ
Ai không bị thắng bại
Tịch diệt ngủ an ổn.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

64. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

www.daitangkinh.org

Bấy giờ vua A-xà-thế nước Ma-kiệt-đà cùng vua Ba-tư-nặc đều thống lĩnh bốn loại binh, đánh nhau dữ dội.

Vua Ba-tư-nặc đại phá quân binh và bắt được vua A-xà-thế. Vua Ba-tư-nặc sau khi đắc thắng, đặt vua A-xà-thế cùng ngồi một xe, đến chỗ Đức Phật lạy sát chân Ngài.

Vua Ba-tư-nặc bạch Đức Phật:

–Thế Tôn, đây là vua A-xà-thế con bà Vi-đê-hy nước Ma-kiệt-đê. Con đối với ông ta trước đây không oán thù, nhưng ông ta đối với con thường ôm lòng ganh ghét. Nhưng vua này là con trai của người thân hữu với con. Vì lý do ấy, nay con muốn thả vua A-xà-thế trở về nước.

Đức Phật dạy:

–Này Đại vương, hãy nêu thả ra. Nếu nhà vua thả vua kia thì được nhiều lợi ích lâu dài.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Sức phá tan quân họ
Rồi bị thua lại người
Sức xâm lược xúi người
Lại bị người xâm lược.
Ngu nghĩ không báo ứng
Phải chịu đau khổ lớn
Đến lúc sấp qua đời
Mới biết thật có báo.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

65. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vê.

Vua Ba-tư-nặc ở chỗ vắng vẻ tự nghĩ: “Giáo pháp Đức Phật dạy rất đúng và lợi ích, có kết quả trong hiện tại, không có phiền não, bức bách vượt ngoài thời gian, có khả năng làm cho chính người ấy đến ngay chỗ thiện. Giáo pháp ấy như thể báo với mọi người rằng: “Các người hãy khéo đến đây, Ta chỉ dạy cho các người diệu pháp! Người có trí tuệ tự thân tác chứng, đạt đến hiểu biết tận

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cùng, siêng năng tu tập với thiện hữu, thiện hữu như vậy, không được gần gũi với bạn ác và tri thức xấu ác, nên xa lìa bạn ác”. Nhà vua suy nghĩ như thế, rồi rời chỗ ngồi đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con ở chỗ vắng, suy nghĩ: “Giáo pháp Đức Phật dạy rất đúng và lợi ích, có kết quả trong hiện tại, không có các phiền não bức bách, vượt ngoài thời gian... *cho đến*... không giao du với bạn ác”.

Đức Phật bảo nhà vua:

–Đúng vậy, đúng vậy! Giáo pháp Phật dạy rất đúng và lợi ích, có kết quả trong hiện tại... *cho đến*... không giao du với bạn ác. Trước đây ta ở nơi rừng Kỳ-lê-bạt-đề, thuộc thành Vương xá.

Bấy giờ Tỳ-kheo A-nan, một mình ở chỗ vắng, suy nghĩ: “Người thiện tri thức đem đến cho ta một nửa đời sống phạm hạnh.” A-nan suy nghĩ như vậy, liền đến gặp Ta, sau khi đánh lễ, thưa như thế này:

–Người thiện tri thức đem đến cho ta một nửa đời sống phạm hạnh, chẳng phải tri thức xấu ác, bạn ác, bạn xấu.

Ta bảo A-nan:

–Thôi, thôi! Đừng bày tỏ như vậy, tại vì sao? Thiện tri thức, người quen thiện, bạn thiện chính là đem đến cho ta toàn phần đời sống phạm hạnh. Lại nữa, người bạn hữu thiện không bè đảng với tri thức ác, bạn ác, bạn xấu. Vì sao vậy? Ta nhờ thiện tri thức nên thoát khỏi sanh tử, thế nên biết rằng người thiện tri thức đem đến cho ta toàn phần đời sống phạm hạnh. Sự việc như vậy, ông cần phải phân biệt rõ, giáo pháp Đức Phật dạy đúng sự thật và đạt được lợi ích lớn, có kết quả trong hiện tại ... cho đến không bè đảng với bạn ác, tri thức xấu ác ...

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Trong các loại pháp thiện
Không phóng dật hơn hết
Ai đang sống phóng dật
Hiền thánh đều chê trách
Ai sống không phóng dật
Được vương vị Thiên đế
Tối thắng trong chư Thiên*

*Giữa làm và không làm
Không phóng dật tối thăng
Ai sống không phóng dật
Tạo thiền diệt các lậu
Chứng đắc quả thù thăng.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ phụng hành.

M

66. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vua Ba-tư-nặc ở chỗ vắng, tự suy nghĩ: “Có một pháp nào tạo được lợi ích trong hiện tại và cả trong vị lai?”. Nghĩ như thế, nhà vua đến chỗ Đức Phật, lạy sát chân Ngài, ngồi qua một bên, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có một pháp nào tạo được lợi ích cho hiện tại và cho cả trong vị lai không?

Đức Phật dạy:

–Ta có một pháp tu hành phát huy rộng rãi đưa đến nhiều lợi ích cho hiện tại và vị lai. Đó là tu hành pháp không phóng dật, được lợi ích trong hiện tại và lợi ích cả trong đời vị lai. Như mặt đất có thể sanh hàng trăm loại lương thực, và tất cả cỏ cây, tất cả pháp thiện đều bắt nguồn từ pháp không phóng dật phát sanh, tăng trưởng từ pháp không phóng dật.

Này Đại vương, cũng như mặt đất, tất cả hạt giống, nhân từ mặt đất mà sanh, nhân từ mặt đất mà tăng trưởng rộng lớn. Tất cả chúng sanh dựa vào nhân không phóng dật cũng như vậy.

Trong các loại hương rẽ, hương Hắc-kiên-thật là hàng đầu. Việc này cũng như vậy, tất cả pháp thiện đều bắt nguồn từ không phóng dật.

Trong các loại hương cứng chắc, hương Chiên-đàn đỏ là hạng nhất, việc này cũng vậy. Tất cả pháp thiện đều bắt nguồn từ không phóng dật là gốc, không phóng dật là nhân của Thật pháp. Không phóng dật là chỗ sanh ra pháp thiện.

Trong các loại vòng hoa, vòng hoa Càn-dà-bà-lê-cầm là bậc nhất. Trong tất cả pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất. Ngoài ra như nói ở trên.

Tất cả các loại hoa mộc trong nước, hoa sen xanh là bậc nhất. Trong tất cả pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Dấu chân tất cả loại thú, dấu chân voi là lớn nhất. Trong tất cả pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Như đánh với giặc, ai thắng nhiều trận trước gọi là bậc nhất, tất cả pháp thiện, bất phóng dật là bậc nhất.

Tất cả loài thú, sư tử đứng đầu. Trong các pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả lâu đài, Cao-ba-na-tả là bậc nhất. Trong pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả các cây Diêm-phù-đề, cây Diêm-phù-đề ở thượng giới là bậc nhất. Trong pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả các cây Chiêm-ba-la, cây Cưu-ba-khổ-ba-la, là bậc nhất. Trong tất cả pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả cây Bát-thát-la, cây Cẩm-văn-tiêu-thát-la là bậc nhất. Trong tất cả pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả các núi, núi Tu-di là bậc nhất. Trong tất cả pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả loại vàng, vàng Diêm-phù-dàn là bậc nhất. Trong các pháp thiện, bất phóng dật là bậc nhất.

Tất cả y phục đẹp, y phục Ca-thi là bậc nhất. Trong các pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả màu sắc, màu trăng là bậc nhất. Trong tất cả pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả loài chim, Kim sí điểu là bậc nhất. Trong các pháp thiện, không phóng dật là bậc nhất.

Tất cả ánh sáng, nhật quang là bậc nhất. Pháp không phóng dật cũng như vậy, ngoài ra như trên đã nói.

Như đã trình bày, trong các hạnh tu tập thiện, không phóng dật là căn bản, là nhân sanh ra pháp thiện.

Thế nên, nay Đại vương, Đại vương nên tu tập theo pháp không phóng dật, cũng nên y chỉ nơi pháp không phóng dật. Nếu vua không phóng dật thì phu nhân, phi hậu của vua cũng không

phóng dật, vương tử đại thần cùng các quan phụ thuộc cũng vậy. Ai không phóng dật là người gìn giữ trong ngoài nơi hoàng cung. Nhờ không phóng dật nên kho tàng đầy đủ. Nhà vua không phóng dật là tự hộ trì và hộ trì cho tất cả.

Bấy giờ Đức Phật nói kệ:

*Không phóng dật tối thắng
Phóng dật chê bai nhiều
Đời này không phóng dật
Đời sau được lợi lớn.
Đời này, đời khác lợi
Hiểu biết lợi hai đời
Là hành động của bậc
Trượng phu và minh triết.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ phụng hành.

M

67. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vua Ba-tư-nặc ở chỗ vắng, tự suy nghĩ: “Thế gian có ba pháp: một là đáng ghét, hai là không đáng yêu, ba là không đáng nhớ. Những gì đáng ghét? Đó là già. Cái gì không đáng yêu? Đó là bệnh. Cái gì không đáng nhớ? Đó là chết!”.

Vua Ba-tư-nặc nghĩ như thế rồi, rời chỗ ngồi, đến gặp Phật, làm lễ Ngài, ngồi qua một bên, bạch:

– Thưa Đức Thế Tôn, con ở chỗ vắng, tự suy nghĩ: “Trên đời có ba pháp: Một là đáng ghét, hai là không đáng yêu, ba là không đáng nhớ. Cái gì đáng ghét? Đó là già. Cái gì không đáng yêu? Đó là bệnh. Cái gì không đáng nhớ? Đó là chết”.

Đức Phật bảo nhà vua:

– Đúng vậy, đúng vậy! Ba loại pháp này đúng như vua nói. Này Đại vương, thế gian nếu không có ba pháp này thì Đức Phật không ra đời và cũng không thuyết pháp. Vì có ba pháp này nên Đức Phật mới ra đời, vì chúng sanh thuyết pháp.

Đức Phật nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Xe vua trang trí đẹp
Rực rỡ rất kỳ diệu
Lâu ngày màu tàn tạ
Như người cũng phải chết
Pháp thật không già suy
Lần lượt truyền cho nhau
Ôi! già suy, giặc ác
Sắc xinh đẹp tuấn tú
Rồi cũng bị suy tàn
Già như sống trăm năm
Cuối cùng rồi cũng chết
Bệnh đến sức không còn
Già đến đi về chết
Nên phải vui thiền định
Chánh niệm luôn tinh cần
Thấu tỏ đời sống này
Chiến thắng chống ma quân
Vượt bờ cõi sanh tử.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ phụng hành.

M